

Vang mãi bài ca mở đất

KỶ 2: TIẾP BƯỚC CHA ÔNG

Trải qua gần 190 năm (1828 - 2017) kể từ khi Dinh điền sứ Nguyễn Công Trứ tiến hành công cuộc khai hoang lấn biển, lớp lớp thế hệ người Tiên Châu xưa, Tiên Hải nay nối tiếp truyền thống về vang, tiếp tục hành trình "đẩy sóng ra xa"...



Bác Hồ về thăm Nam Cường ngày 26/3/1962.

Ảnh tư liệu

Xã Nam Cường (Tiền Hải) hiện nay có 3 thôn được hình thành trong các hoàn cảnh khác nhau. Do ảnh hưởng của trận hồng thủy năm 1786, vùng đất mới Nam Cường được hình thành nhưng chỉ khi thủy triều xuống mới nhìn thấy đất. Thôn Hoàng Môn ngày nay chính là trại Hoàng Môn xưa được hình thành từ việc hưởng ứng cuộc khẩn hoang của Nguyễn Công Trứ. Ngày đó, cụ Vũ Trạc (huyện Trạc) và cụ Vũ Đình Khải (tổng Đại Hoàng) đã chiêu mộ dân đinh khai khẩn vùng Lân Môn tạo lập nên mảnh đất này. Còn 2 thôn Đức Cường và Chí Cường mới được

hình thành sau cuộc khai hoang thành lập xã Nam Cường. Ông Phạm Xuân Khoát, thôn Chí Cường chia sẻ: Năm 1960, tỉnh Thái Bình lên kế hoạch khai khẩn lấn biển với mục tiêu "đẩy sóng lùi ra xa, kéo chân trời gần lại". Trong những ngày khai khẩn gian khổ, năm 1962 Nam Cường vinh dự được đón Bác Hồ về thăm, động viên cán bộ, nhân dân phát huy truyền thống cha ông xây dựng Nam Cường ngày càng phát triển. Năm 1975, xã Nam Cường được thành lập với chỉ 5 đội sản xuất nhưng đến năm 2013, tổng giá trị sản xuất Nam Cường đã đạt trên 47 tỷ đồng, thu nhập

bình quân đầu người đạt hơn 25 triệu đồng/năm và là một trong bốn xã đầu tiên của huyện Tiên Hải đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới.

Cuối thế kỷ XVIII, xã Nam Hưng là một phần của bãi Tiên Châu là nơi một số cư dân các làng cụ miền Xuân Trung (phủ Xuân Trường, tỉnh Nam Định) sinh sống bằng nghề chài lưới. Cùng với thời gian, các thế hệ người Nam Hưng đoàn kết chống chọi với thiên tai, dần tạo dựng nên một mảnh đất giàu đẹp. Nổi bật lên vào năm 1963, nhân dân Nam Hưng với tinh thần chung lưng đấu cật, ngoài việc đi đắp đê nhiệm vụ

công việc khó khăn nhất trong quai đê lấn biển, xây cống, còn tạo nơi ăn ở thuận lợi nhất cho lực lượng dân công về ăn ở, sinh hoạt, lao động tại địa phương. Vượt lên trên gian lao thử thách, chỉ sau 6 tháng với trên 200.000 ngày công lao động, 100.000m³ đất đá, con đê biển dài hơn 4km đã được cạp hoàn tất. Hai cống ngấm qua đê là cống Sáu và cống Khổng cũng được xây dựng xong. Năm 1964, đào mương cấp I, năm 1965 đào mương cấp II, làm các mương nhỏ, mương cấp III, xây cống thoát nước, đắp bờ vùng, bờ thửa... Nam Hưng đã chủ động ngăn nước thủy triều, biến 1.000 mẫu ruộng bãi cấy một vụ trở thành cấp hai vụ chiêm, mùa (trước đó toàn xã chỉ có 270 mẫu ruộng cấy 1 vụ).

Sau cuộc khẩn hoang năm 1828, những khu Đông và một phần khu Tây của huyện Tiên Hải bây giờ cũng chỉ là những bãi sa bồi ven biển. Năm 1947, liên xã Hồng Thái được thành lập trên cơ sở sáp nhập 3 xã Định Thành, Công Trứ và Hồng Thái. Năm 1979, thực hiện chủ trương của tỉnh, huyện Tiên Hải tổ chức quai đê lấn biển vùng bãi bồi của sông Trà Lý của xã Đông Trà hình thành nên một vùng đất rộng lớn với diện tích gần 300ha. Huyện Tiên Hải đã kêu gọi nhân dân từ các nơi về đây sinh sống, xây dựng vùng kinh tế mới và thành lập HTX cây công nghiệp Đông Hải thuộc xã Đông Trà.

Tháng 12/1986, xã Đông Hải được thành lập có diện tích trên 461ha. Đến năm 2015, toàn xã Đông Hải có trên 3.300 hộ với hàng trăm chi họ của 41 họ khác nhau sinh sống hòa thuận, đoàn kết.

Theo dòng lịch sử, mảnh đất xã Nam Phú tuy còn mới mẻ song cũng đã ra đời cách đây gần trăm năm. Vào đầu thế kỷ XX (1910 - 1920), trên mảnh đất này đã có lác đác những tốp người đến khai hoang. Từ đầu năm 1939, ở khu vực bãi bồi này đã hình thành 4 làng: Trung Thành, Bình Thành, Hợp Phố, Thủy Lạc. Ngày mới thành lập, không có đê nên cuộc sống của người dân rất bấp bênh, nhà chỉ vừa trở thành cấp hai vụ chiêm, dân trong xã tổ chức quai đê lấn hai. Từ đó, người dân đã có thể cấy 2 vụ lúa/năm, nhà cửa được xây dựng vững chắc hơn và giảm hẳn nỗi lo về thiên tai, bão lụt.

Bước tiếp truyền thống mở đất của cha ông, huyện Tiên Hải không chỉ chú trọng phát triển kinh tế mà còn quan tâm công tác xây dựng mới, tu bổ, bảo vệ đê điều. Theo ông Dương Văn Quyền, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tiên Hải: Từ năm 1999 đến nay, toàn huyện đã đầu tư khoảng 1.070 tỷ đồng từ các nguồn vốn để tu sửa, nâng cấp được 53,6km đê điều, trong đó có sông 17,3km, đê biển 36,3km.



Đê biển số 5 qua xã Nam Thịnh (Tiền Hải) được kiên cố hóa.

Ông Nguyễn Văn Giang, Bí thư Huyện ủy Tiên Hải



Khi mới ra đời, quy mô của huyện cũng như của mỗi làng, ấp tuy nhỏ nhưng những tiến bộ sản có và những kinh nghiệm do công cuộc khẩn hoang để lại đã được các thế hệ người Tiên Hải phát huy trong quá trình chinh phục thiên nhiên, mở rộng diện tích. Đặc biệt, trong hơn 50 năm trở lại đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Tiên Hải đã tích cực khai hoang, lấn biển, Tiên Hải lại đẩy biển ra xa, thành lập thêm được các xã mới như Nam Cường, Đông Hải, Nam Phú với trên 2.000ha được cải tạo thành đất canh tác hai vụ lúa đạt năng suất cao. Ngoài ra còn hàng nghìn héc-ta được khoanh vùng nuôi trồng thủy sản đem lại nguồn lợi kinh tế cao, tạo việc làm, thu hút nhân dân các xã nội đồng đến sinh sống, từng bước tạo thành vùng kinh tế mới trong tương lai.

Ông Đặng Văn Khương, Bí thư Đảng ủy xã Nam Phú



Ngoài tinh thần đoàn kết trong việc quai đê lấn biển, nhân dân Nam Phú còn định ra thuần phong mỹ tục, mở mang dân trí làm cho dân trí không ngừng phát triển. Giai đoạn 2010 - 2015, toàn xã có tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 10,94%/năm. Năm 2016, thu nhập bình quân đầu người đạt 33 triệu đồng/năm, tăng 4 triệu đồng so với năm 2015.

Trong thời gian tới, Nam Phú tiếp tục phát huy truyền thống cha ông đi mở đất, duy trì tốt việc bảo vệ, nâng cấp đê điều, tiến hành trồng rừng để giữ gìn, mở rộng vùng đất ven biển, góp phần xây dựng quê hương giàu mạnh.

Ông Trần Văn Luật, xã Nam Hưng (Tiền Hải)



Nghe theo lời Đảng gọi, hàng nghìn thanh niên chúng tôi về lao động tại nông trường coi Nam Hưng từ ngày mới thành lập. Cuộc sống tuy vất vả, khó khăn, ở nhà tranh vách đất, ăn uống, sinh hoạt thiếu thốn, công cuộc lấn biển gặp nhiều thử thách song tất cả mọi người đều nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, quyết tâm, đoàn kết khai hoang lấn biển, đắp đê với mong ước bảo vệ, mở rộng đất đai để nâng cao đời sống của chính mình và cộng đồng. Nhờ quyết tâm ấy, chúng tôi đã khai hoang, lấn biển được hơn 500ha đất.

(còn nữa)
NHÓM PHÒNG VIÊN

HỒNG LÝ

Tích cực sản xuất vụ đông

Với phương châm tích cực, chủ động, bảo đảm lịch gieo trồng cây màu vụ đông đúng khung thời vụ đồng thời khắc phục hậu quả do mưa úng vừa qua, hiện nay, nông dân Hồng Lý (Vũ Thư) đang tập trung nhân lực đẩy nhanh tiến độ gieo trồng cây màu vụ đông.

Đến cánh đồng Hồng, xã Hồng Lý những ngày này, chúng tôi cảm nhận rất rõ không khí lao động hăng say của bà con nông dân nơi đây. Người làm đất, người gieo hạt, dọn cỏ, tưới nước, bón phân cho các loại cây trồng. Bà Trần Thị Nhân, thôn Gia Lạc chia sẻ: Thu hoạch lúa mùa xong gia đình tôi khẩn trương tiến hành gieo trồng cây màu vụ đông cho kịp thời vụ. Do đợt mưa úng vừa qua nên thời gian gieo trồng hơn 2 sào đỏ và 2 sào cải thìa của gia đình bị muộn hơn các năm trước khoảng một tuần.

Không riêng gia đình bà Nhân mà hầu hết các hộ dân ở Hồng Lý đều có sự chủ động trong việc gieo trồng cây màu vụ đông, xuống giống cho kịp khung thời vụ. Vụ đông này là vụ đông thứ bảy liên tiếp gia

đình ông Trần Đại Lợi, thôn Gia Lạc trồng cây cải thìa và cây đỗ xào trên 5 sào. Là người luôn theo dõi thông tin trên các phương tiện truyền thông để chúng nên gia đình ông có sự chủ động ứng phó với mưa úng, kịp thời triển khai các biện pháp để nhanh chóng gieo trồng cây màu vụ đông. Ông Lợi cho biết: Khi biết được thời tiết mưa úng kéo dài nên gia đình tôi vừa thu hoạch sớm lúa mùa vừa tranh thủ làm rãnh để tiêu thoát nước, bảo đảm được độ ẩm của đất nên vụ đông của nhà tôi cũng chỉ muộn hơn mọi năm 2 - 3 ngày. Bây giờ cây đỗ đã lên được hơn 15cm.

Vụ đông năm nay, Hồng Lý xây dựng kế hoạch xoay vòng đất, gieo trồng 365ha cây màu các loại trong đó có khoảng 40ha cây cải thìa lấy hạt giống

- loại cây cho giá trị kinh tế từ 5 - 6 triệu đồng/sào.

Ngoài ra, Hồng Lý còn được biết đến là xã có cánh đồng mẫu hoa cải với diện tích lớn nhất huyện Vũ Thư rộng tới 40ha. 4 năm trở lại đây, cánh đồng hoa cải Hồng Lý đã trở thành điểm đến thu hút đông đảo du khách. Khi hoa cải vào mùa, trung bình mỗi gia đình ở Hồng Lý có thêm đến thu nhập từ 3 - 4 triệu đồng/vụ. Thời điểm hiện tại, bà con trong xã đã bắt đầu chủ động gieo trồng những luống cải đầu tiên, nếu thời tiết thuận lợi đến tháng 12 dương lịch cải sẽ ra hoa. Năm nay, xã còn trồng thêm hơn 1 mẫu cây hoa hướng dương để lấy hạt đồng thời phục vụ phát triển du lịch địa phương.

Ông Cao Xuân Nghĩa, Giám đốc HTX DVNN xã Hồng Lý cho biết: Sản xuất cây màu vụ đông đã trở thành vụ sản xuất chính của xã trong nhiều năm qua. Do vậy, sau đợt mưa lớn vừa qua, xã đã chỉ đạo bà con nhanh chóng thu hoạch lúa mùa, giải phóng đất, tận dụng tối đa diện tích đẩy nhanh tiến độ trồng cây màu vụ đông. Xã cũng chủ động điều tiết nguồn nước tại các công trình thủy lợi đầu mối nhằm giúp bà con nông dân chủ động trong việc làm đất. Cùng với đó, UBND xã khuyến khích nông dân dồn đổi ruộng, tạo thành vùng trồng các loại rau như cải thìa, su hào, bắp cải, đỗ cô ve... theo hình thức trồng rau sạch để bán cho du khách về địa phương. Cách làm này hy vọng sẽ mang lại thu nhập cao cho bà con nông dân trong vụ đông.

THU TRANG



Nông dân Hồng Lý đẩy nhanh tiến độ gieo trồng cây màu vụ đông.

Ông Bùi Xuân Tấu, Giám đốc nhà máy nước sạch Long Hưng cho biết: Với mong muốn đưa nguồn nước sạch phục vụ người dân vùng nông thôn và hưởng ứng chủ trương của tỉnh, năm 2014, Doanh nghiệp tư nhân Xuân Lan đã đầu tư trên 100 tỷ đồng xây dựng nhà máy nước sạch Long Hưng. Quý IV/2015, nhà máy bắt đầu đi vào hoạt động, đến nay đã cấp nước cho 7 xã: Minh Tân, Hồng An, Kim Trung, Thái Hưng, Thái Phương, Phúc Khánh, Tiên Đức. Để có nguồn nước sạch, Doanh nghiệp đã nghiên cứu đầu tư, áp dụng công nghệ lọc nước hiện đại của châu Âu. Các quy trình lọc nước đều được bảo đảm, nước được bơm vào hồ lắng, sau đó bơm lên bể lọc, qua nhiều lớp xốp, cát thạch anh, than hoạt tính, sỏi mới cho ra được nước trong. Trong quá trình lọc, đội ngũ công nhân có kinh nghiệm pha chế lượng phen và clo vừa đủ để làm trong nước và khử khuẩn. Do nhà máy có vị trí ở gần sông Hồng nên nguồn nước đầu vào rất thuận lợi cho công đoạn lọc. Đặc biệt, kết quả thử nghiệm mẫu nước hàng tháng của nhà máy đều đạt quy chuẩn. Từ nơi khai thác nước khu vực sản xuất đến hệ thống xử lý nước, phòng lấy mẫu xét nghiệm của nhà máy đều bảo đảm vệ sinh. Các mẫu nước đã qua xử lý với các chỉ tiêu hóa lý, vi sinh vật đều đạt tiêu chuẩn cho phép. Công nhân Lê Hồng Trung cho biết: Hàng ngày tôi có trách nhiệm vận hành hệ thống lọc nước bảo đảm chất lượng theo đúng quy trình từ nguồn nước đầu vào đến quá trình lọc tới khi đưa nước ra đường ống. Trước khi nhà máy đi vào hoạt động, Doanh nghiệp đã cử công nhân đi đào tạo để nắm bắt được toàn bộ quy trình của hệ thống lọc vận hành từ trạm bơm cấp 1 sang trạm bơm cấp 2. Qua đó giúp tôi học được cách chế biến hóa chất phù hợp trong quá trình lọc để đạt chuẩn trước khi đưa nguồn nước sạch tới các gia đình.

Ông Tấu cho biết thêm, do yêu nghề và mong muốn được phục vụ người dân nên mặc dù là doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu từ nhiều năm qua và luôn trong tình trạng "khát" vốn song Doanh nghiệp tư nhân Xuân Lan vẫn mạnh dạn đầu tư thêm nhà máy nước sạch. Đến nay, Doanh nghiệp đã phủ kín đường ống tới từng ngõ trong khu dân cư song tình trạng người dân đăng ký dùng nước sạch còn thấp. Hiện tại mới có 4.700/15.500 hộ dân ở 7 xã sử dụng, mỗi ngày Doanh nghiệp chỉ tiêu thụ 1.000m³ nước trong tổng công suất 22.000m³ nước/ngày đêm. Do đó, Doanh nghiệp mong muốn các cấp đây

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN XUÂN LAN

Mang nước sạch đến người dân

Nước sạch có ý nghĩa quan trọng trong đời sống, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, nhất là người dân vùng nông thôn. Xác định rõ điều này, Doanh nghiệp tư nhân Xuân Lan ở xã Minh Tân đã nhanh chóng hưởng ứng chủ trương của tỉnh thực hiện xã hội hóa đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn, phục vụ người dân 7 xã của huyện Hưng Hà.



Nhà máy nước sạch Long Hưng có công suất 22.000m³/ngày đêm.

phục vụ người dân nên mặc dù là doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu từ nhiều năm qua và luôn trong tình trạng "khát" vốn song Doanh nghiệp tư nhân Xuân Lan vẫn mạnh dạn đầu tư thêm nhà máy nước sạch. Đến nay, Doanh nghiệp đã phủ kín đường ống tới từng ngõ trong khu dân cư song tình trạng người dân đăng ký dùng nước sạch còn thấp. Hiện tại mới có 4.700/15.500 hộ dân ở 7 xã sử dụng, mỗi ngày Doanh nghiệp chỉ tiêu thụ 1.000m³ nước trong tổng công suất 22.000m³ nước/ngày đêm. Do đó, Doanh nghiệp mong muốn các cấp đây

mạnh công tác tuyên truyền về lợi ích của nước sạch, đồng thời, Sở Y tế cần tăng cường lấy mẫu xét nghiệm các nguồn nước khác để người dân nhận thức rõ tác hại của việc dùng nước giếng khoan đối với sức khỏe con người.

Qua năm bắt thực tế chúng tôi được biết, một bộ phận bà con ở nhiều xã của huyện Hưng Hà hiện nay chưa hiểu hết được việc sử dụng nước sạch trong sinh hoạt hàng ngày là tự bảo vệ sức khỏe bản thân và gia đình, hạn chế mầm bệnh nên vẫn chưa sử dụng nước sạch mặc dù hệ thống đường ống

đã được lắp đặt tới tận gia đình. Điển hình như xã Phúc Khánh, mặc dù Doanh nghiệp đã phối hợp với chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể của xã thực hiện tốt công tác tuyên truyền song đến nay mới chỉ có hơn 200 hộ dân đăng ký sử dụng nước sạch. Do đó, để thực hiện mục tiêu của tỉnh năm 2017 có 60% hộ dân sử dụng nước sạch đòi hỏi phải có sự vào cuộc quyết liệt và đồng bộ hơn nữa của các cấp, các ngành cũng như chính quyền và người dân địa phương.

THU THUY